

Số: /KH-UBND

Lào Cai, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Thực hiện Quyết định 468/QĐ-TTg ngày 02/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2016-2025; Quyết định số 1679/QĐ-TTg ngày 22/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030; Quyết định số 1472/QĐ-BYT ngày 20/4/2016 của Bộ Y tế ban hành Đề án Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2016-2025; Văn bản số 4275/BYT-TCDS ngày 26/5/2021 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch 130-KH/TU ngày 30/3/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lào Cai khóa XV về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “về công tác dân số trong tình hình mới”; Đề án số 7-ĐA/TU ngày 11/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lào Cai khóa XVI về bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân và công tác dân số tỉnh Lào Cai trong tình hình mới, giai đoạn 2020-2025. UBND tỉnh Lào Cai ban hành Kế hoạch Thực hiện Đề án Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lào Cai, cụ thể như sau:

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Thực hiện các giải pháp nhằm giảm chênh lệch tỷ số giới tính khi sinh hàng năm, tiến tới đưa tỷ số giới tính khi sinh trở lại mức cân bằng tự nhiên, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp; cán bộ lãnh đạo và nhân viên y tế cung cấp các dịch vụ chẩn đoán giới tính thai nhi và phá thai nắm được thực trạng, nguyên nhân và hậu quả của mất cân bằng giới tính khi sinh, quy định của pháp luật về kiểm soát cân bằng giới tính khi sinh.

- Phấn đấu đến năm 2022 đạt 100% các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ, đối tượng thanh niên nam, nữ được cung cấp và hiểu biết đầy đủ các quy định của pháp luật về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh và hậu quả của việc lựa chọn giới tính thai nhi và duy trì đến năm 2030.

- 100% Cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp đưa vấn đề thực hiện giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm.

- Giảm chênh lệch tỷ số giới tính khi sinh hàng năm, phấn đấu đến năm 2025 tỷ số giới tính khi sinh của tỉnh là 112 trẻ trai/100 trẻ gái; đến năm 2030 còn 109 trẻ trai/100 trẻ gái.

(Có Phụ biểu 01 kèm theo)

III. THỜI GIAN, PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG

1. Thời gian thực hiện: Từ năm 2021 đến năm 2025.

2. Phạm vi triển khai: Thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh.

3. Đối tượng: Cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội; cán bộ y tế, dân số; tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Kế hoạch và người dân trong toàn xã hội.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Truyền thông nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi đối với công tác kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh (MCBGTKS)

- Cung cấp đầy đủ, thường xuyên thông tin về tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh, nguyên nhân và hệ lụy của tình trạng này cho lãnh đạo các cấp chính quyền, tổ chức chính trị xã hội và người có uy tín trong cộng đồng; tình hình triển khai, kết quả thực hiện và các khó khăn tồn tại trong quá trình triển khai thực hiện bằng các hình thức phù hợp; Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và hỗ trợ nguồn lực của cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể trong tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Cung cấp thông tin cho các cơ quan thông tấn, báo chí các cấp về thực trạng, nguyên nhân và hệ lụy của tình trạng MCBGTKS, các văn bản quy phạm pháp luật về nghiêm cấm tuyên truyền, phổ biến, chẩn đoán, lựa chọn giới tính thai nhi (LCGTTN).

- Đa dạng hóa các loại hình truyền thông, chú trọng kênh thông tin đại chúng; các sản phẩm truyền thông phù hợp với từng địa phương, dân tộc, tôn giáo. Tăng cường áp dụng công nghệ hiện đại, internet, mạng xã hội trong tuyên truyền, vận động về kiểm soát mất cân bằng lồng ghép với các hoạt động truyền thông của các chương trình, đề án và hoạt động văn hóa xã hội khác.

- Đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, giới và giới tính, bình đẳng giới trong nhà trường phù hợp với từng cấp học và lứa tuổi.

- Tổ chức các cuộc nói chuyện chuyên đề về kiểm soát MCBGTKS, phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về nghiêm cấm tuyên truyền, phổ biến, chẩn đoán, LCGTTN.

- Triển khai đồng bộ, có hiệu quả các hoạt động truyền thông cho các cặp vợ chồng, những người đứng đầu dòng họ và gia đình, nam /nữ thanh niên chuẩn bị kết hôn, các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ và những người cung cấp dịch vụ có liên quan về tình trạng MCBGTKS, LCGTTN, nhất là giới và bình đẳng giới bằng các hình thức tiếp cận và thông điệp phù hợp.

- Sản xuất phát sóng, đăng tải các chương trình về nghiêm cấm LCGTTN; hệ lụy của MCBGTKS đối với gia đình và xã hội... trên các phương tiện thông đại chúng.

- Tổ chức các chiến dịch, sự kiện truyền thông về bình đẳng giới, không phân biệt con gái con trai, không LCGTTN.

2. Biên soạn cung cấp thông tin, tài liệu, sản phẩm truyền thông về MCBGTKS

- Xuất bản bản tin Dân số và Phát triển, tài liệu truyền thông vận động về thực hiện kiểm soát MCBGTKS, giới, bình đẳng giới.

- Xây dựng các cụm pa-nô, áp phích truyền truyền tại các xã, phường, thị trấn, thôn, tổ dân phố nơi tập trung dân cư, người dân thường xuyên đi lại, cơ sở cung cấp dịch vụ liên quan đến LCGTTN.

- Biên soạn, nhân bản các sản phẩm truyền thông về bình đẳng giới, hậu quả của mất cân bằng giới tính khi sinh, các quy định về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh cung cấp cho các đối tượng.

- Lồng ghép nội dung: Xây dựng chuyên mục phát thanh về giảm thiểu tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh trong chuyên mục Dân số và Phát triển .

3. Đưa nội dung về kiểm soát MCBGTKS vào nội dung, chương trình phù hợp Trường chính trị tỉnh, Trường Cao đẳng Lào Cai

- Biên soạn, nhân bản, cấp phát tài liệu để triển khai đưa nội dung về kiểm soát MCBGTKS vào Trường chính trị tỉnh, Trường Cao đẳng Lào Cai.

- Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về giới, bình đẳng giới và kiểm soát MCBGTKS cho các nhà quản lý giáo dục, giáo viên trực tiếp tham gia giảng dạy của các trường học.

4. Xây dựng thử nghiệm và mở rộng triển khai các Mô hình

- Mô hình lồng ghép nội dung kiểm soát MCBGTKS, giới, bình đẳng giới trong các trường trung học thông qua hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

- Mô hình lồng ghép nội dung kiểm soát MCBGTKS vào hương ước, quy ước của thôn, tổ dân phố, cụm dân cư.

- Mô hình hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái để tôn vinh, nâng cao vị thế của phụ nữ và trẻ em gái trong gia đình, cộng đồng và xã hội.

- Tiếp tục duy trì và mở rộng hoạt động của 99 câu lạc bộ giảm tình trạng MCBGTKS trên địa bàn tỉnh.

5. Các hoạt động hội nghị, hội thảo về kiểm soát MCBGTKS

- Tổ chức hội thảo triển khai thực hiện Đề án năm 2021, hội nghị sơ kết vào năm 2023, hội nghị tổng kết Đề án vào năm 2025.

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo chuyên đề, hội thảo khoa học về kiểm soát MCBGTKS.

6. Chính sách khuyến khích, hỗ trợ

- Xây dựng chính sách khuyến khích, hỗ trợ cá nhân, tập thể thực hiện tốt công tác kiểm soát MCBGTKS.

- Xây dựng quy tắc ứng xử đối với những hành vi, phong tục phản ảnh bất bình đẳng giới nhằm thực hiện hiệu quả công tác kiểm soát MCBGTKS.

7. Nâng cao hiệu lực thực thi pháp luật về cấm các hình thức LCGTTN

- Hỗ trợ các tổ chức xã hội nghề nghiệp đưa nội dung nghiêm cấm LCGTTN vào các quy định, quy chế, điều lệ của tổ chức áp dụng cho các thành viên.

- Tổ chức hướng dẫn phổ biến, giáo dục pháp luật về nghiêm cấm LCGTTN cho nhân viên y tế, thành viên các tổ chức xã hội nghề nghiệp có liên quan.

- Tổ chức cho các đơn vị, cá nhân cung cấp dịch vụ có liên quan cam kết không LCGTTN và tham gia tuyên truyền về kiểm soát MCBGTKS.

- Giám sát, đánh giá việc thực hiện các quy định của pháp luật về nghiêm cấm LCGTTN.

- Định kỳ tổ chức bình xét, khen thưởng đối với cá nhân, tập thể thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về nghiêm cấm LCGTTN.

8. Các hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm các quy định về nghiêm cấm LCGTTN, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.

Định kỳ thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với các cơ sở sản xuất các sản phẩm truyền thông; các cơ sở cung cấp dịch vụ siêu âm, phá thai và các dịch vụ khác có liên quan đến LCGTTN; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm.

9. Các hoạt động đào tạo, tập huấn về kiểm soát MCBGTKS

- Đào tạo, tập huấn về nội dung, phương pháp, kỹ năng truyền thông về MCBGTKS.

- Đào tạo, tập huấn các kiến thức, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ về kiểm soát MCBGTKS cho cán bộ y tế - dân số, cán bộ thuộc các ban, ngành có liên quan.

- Tập huấn các quy định nghiêm cấm LCGTTN cho người cung cấp dịch vụ, các thanh tra viên y tế, công chức thanh tra chuyên ngành dân số-KHHGD.

10. Quản lý, giám sát Đề án

- Định kỳ kiểm tra tiến độ, kết quả thực hiện Đề án theo quý, năm.

- Đánh giá, sơ kết, tổng kết Đề án triển khai tại địa phương.
- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Đề án theo quy định.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện

Dự kiến nhu cầu kinh phí thực hiện Kế hoạch cho giai đoạn 2021-2025 là 3.991.000.000 đồng.

(chi tiết tại phụ biểu 02 kèm theo)

2. Nguồn vốn thực hiện kế hoạch

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và khả năng cân đối ngân sách trong từng thời kỳ, được bố trí trong dự toán chi của cơ quan được giao nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Lồng ghép trong các chương trình mục tiêu quốc gia, kinh phí thực hiện Đề án 7- Bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân và công tác dân số tỉnh Lào Cai trong tình hình mới, giai đoạn 2021-2025, các chương trình và dự án khác; bao gồm khu vực nông thôn, vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

+ Ngân sách tỉnh bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh được giao nhiệm vụ thực hiện Chương trình.

+ Ngân sách cấp huyện bố trí kinh phí cho các cơ quan đơn vị ở cấp huyện thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động của Chương trình.

- Huy động hợp pháp từ các tổ chức kinh tế, xã hội và các cá nhân, doanh nghiệp tham gia thực hiện Kế hoạch.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch theo từng năm, từng giai đoạn đảm bảo hiệu quả. Hằng năm, trên cơ sở các nhiệm vụ cụ thể, Sở Y tế xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí chi tiết gửi Sở Tài chính thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp kinh phí đảm bảo cho hoạt động của Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ; xây dựng các nội dung truyền thông về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh theo quy định; tổ chức tập huấn về chuyên môn cho cán bộ thực hiện Kế hoạch.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan truyền thông về nội dung hoạt động của Kế hoạch.

- Hướng dẫn đơn đốc, kiểm tra, giám sát đánh giá kết quả thực hiện các hoạt động của Kế hoạch; định kỳ hàng năm, giai đoạn tổng hợp báo cáo gửi về Bộ Y tế và UBND tỉnh theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên quan huy động nguồn lực đầu tư cho các hoạt động cung cấp các dịch vụ KHHGD, cung cấp phương tiện tránh thai trên địa bàn tỉnh Lào Cai theo Kế hoạch đã được phê duyệt.

3. Sở Tài chính

- Căn cứ khả năng ngân sách và các nguồn hợp pháp khác tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; hướng dẫn các đơn vị việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

- Hàng năm, thẩm định dự toán chi tiết kinh phí trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp kinh phí đảm bảo cho hoạt động của Kế hoạch.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Định hướng các cơ quan báo chí đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng về nội dung của Kế hoạch. Thực hiện thẩm định, cấp phép tài liệu không kinh doanh cho các cơ quan, đơn vị tuyên truyền về Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Lào Cai thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức, tích hợp nội dung giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; giới và giới tính, bình đẳng giới, kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh vào một số môn học phù hợp trong chương trình chính khóa và các hoạt động trải nghiệm, giáo dục ngoài giờ lên lớp; đảm bảo phù hợp với từng lứa tuổi, cấp học trong hệ thống giáo dục của tỉnh.

6. Sở Lao động - Thương binh và xã hội

Phối hợp với Sở Y tế triển khai hoạt động của Kế hoạch lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch của ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao để thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch này; xây dựng chính sách về đào tạo nghề, tạo việc làm nhằm phát huy lợi thế của giai đoạn cơ cấu “dân số vàng” hướng dẫn đưa nội dung giáo dục về giới, giới tính, dân số, sức khỏe sinh sản, bình đẳng giới vào trong chương trình đào tạo của các cơ sở dạy nghề...

7. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Sở Y tế trong việc triển khai các nhiệm vụ khoa học, công

nghệ về nghiên cứu, ứng dụng kỹ thuật mới trong việc đánh giá và đề ra các giải pháp can thiệp về dân số đặc biệt là vấn đề mất cân bằng giới tính khi sinh.

8. Sở Văn hóa, Thể thao và du lịch

Phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành liên quan chỉ đạo tổ chức thực hiện chương trình nâng cao tầm vóc và thể lực đối với thanh niên Việt Nam; tổ chức các hoạt động phát triển gia đình bền vững, phòng chống bạo lực gia đình; lồng ghép các nội dung về dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình trong phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đẩy mạnh các hoạt động công tác gia đình, hướng tới mục tiêu no ấm, tiến bộ, hạnh phúc.

9. Sở Tư pháp

Phối hợp với Sở Y tế triển khai các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật vào các chương trình, kế hoạch của ngành theo chức năng nhiệm vụ được giao.

10. Cục Thống kê

Phối hợp với Sở Y tế triển khai các hoạt động lồng ghép của Kế hoạch vào các chương trình, kế hoạch của ngành theo chức năng nhiệm vụ được giao; cung cấp các số liệu liên quan cho các cơ quan chức năng, làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện công tác dân số.

11. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành liên quan lồng ghép nội dung dân số vào chương trình, kế hoạch của ngành theo chức năng nhiệm vụ được giao; đề xuất chính sách, biện pháp khuyến khích phát triển nông thôn; phát triển kinh tế hộ, kinh tế trang trại nông thôn, kinh tế hợp tác; hợp tác xã nông, lâm, ngư, nghiệp gắn với ngành nghề, làng nghề nông thôn phù hợp mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

12. Ban Dân tộc tỉnh

Phối hợp với Sở Y tế và các sở, ban, ngành, cơ quan liên quan triển khai các chương trình, đề án, dự án về củng cố nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có mức sinh cao trên địa bàn tỉnh.

13. Trường Cao đẳng Lào Cai

Tuyên truyền sâu rộng đến toàn thể cán bộ, giáo viên, học sinh, sinh viên các kiến thức về Chăm sóc sức khỏe sinh sản/Kế hoạch hoá gia đình; sức khỏe tình dục, giới và giới tính, bình đẳng giới, kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh trong nhà trường phù hợp với chức năng nhiệm vụ được giao.

14. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Định hướng chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng đẩy mạnh công tác tuyên truyền kế hoạch trên địa bàn toàn tỉnh.

15. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Tham gia tuyên truyền, vận động và kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch trên địa bàn toàn tỉnh.

16. Đề nghị Trường Chính trị tỉnh

Phối hợp với Sở Y tế đưa nội dung công tác Dân số và Phát triển vào kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, giảng dạy của trường.

17. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp Kế hoạch của tỉnh, cân đối bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách phân cấp cho huyện, thị xã, thành phố để triển khai thực hiện Kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Chỉ đạo các đơn vị, ban, ngành, đoàn thể tại địa phương tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả các nội dung Kế hoạch.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch, lồng ghép có hiệu quả các hoạt động của Kế hoạch với các chương trình kế hoạch trên địa bàn (từ khâu xây dựng kế hoạch đến khâu tổ chức thực hiện); thực hiện chế độ báo cáo hàng năm theo quy định hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lào Cai. Yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch trước ngày 05/12 hàng năm để tổng hợp báo cáo Bộ Y tế, trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc vượt quá thẩm quyền giải quyết, kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Y tế) để chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Các Ban xây dựng Đảng thuộc Tỉnh ủy;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, Đoàn thể tỉnh;
- Trường Chính trị tỉnh;
- Trường Cao đẳng nghề;
- Báo Lào Cai;
- Đài PT-TH tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Công TĐT tỉnh;
- Chi cục DS-KHHGD tỉnh;
- Lưu: VT, TH3, VX2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Giàng Thị Dung